

Phụ lục
 DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI, NGHỈ THÔI VIỆC DO SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY,
 ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỢT 1 NĂM 2025
 Nghỉ từ ngày 01 tháng 9 năm 2025

(DVT: đồng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Chức vụ/chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Phòng/Ban/Đon vị đang công tác	Lương theo ngạch, bậc, chức vụ, chức danh, chức danh nghề nghiệp		Phụ cấp chức vụ (nếu có)		Phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)		Phụ cấp thâm niên nghề (nếu có)		Phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có)		Phụ cấp trách nhiệm theo nghề (nếu có)		Phụ cấp công vụ (nếu có)	Phụ cấp công tác đáng, đoàn thể (nếu có)	Tiền lương tháng hiện hưởng (1000 đồng)	Số năm đóng BHXH theo số BHXH		Số năm làm công việc nặng nhọc, độc hại hoặc có phụ cấp khu vực hệ số 0,7 trở	Tuổi khi giải quyết chính sách	Thời điểm nghỉ	Số năm nghỉ hưu trước tuổi	Được hưởng chính sách		Tổng dự toán kinh phí để thực hiện chính sách	Phân loại (thuộc diện phải nghỉ/có đơn xin nghỉ)	Lý do quyết định cho nghỉ (*)		
							Hệ số lương	Thời điểm hưởng	Hệ số	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp (%)	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp (%)	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp (%)	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp (%)	Thời điểm hưởng				Trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội và lực lượng vũ trang	Trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác					Nghỉ hưu trước c tuổi	Nghỉ thôi việc					
A	B	I		2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21		22	23	24	25	26	27	28	29		
I	Cán bộ, công chức cấp xã																																	
1	Trần Ngọc Năng	02/9/1971	Nam	Đại học	Công chức	Ủy ban Mặt trận TQVN	4,65	01/7/2025	0,2										1,2125	0	14.186	25 năm 8 tháng			53 tuổi 11 tháng	31/8/2025	8 năm 01 tháng	x		1.361.880.000	Có đơn xin nghỉ	Nghỉ hưu theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ, để tạo điều kiện sắp xếp nhân sự, tinh giản biên chế, tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng, hiệu lực, năng lực, hiệu quả của đội ngũ cán bộ trong thời kỳ đổi mới		
Tổng cộng: 01 CBCC																															1.361.880.000			